

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận kết quả chuyển đổi học phần Kỹ năng mềm cho sinh viên
trình độ Đại học hình thức Vừa làm vừa học, Từ xa

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÀI CHÍNH - MARKETING

Căn cứ Thông tư số 08/2021/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 3 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế Đào tạo trình độ đại học;

Căn cứ Nghị quyết số 13/NQ-ĐHTCM-HĐT ngày 28 tháng 9 năm 2021 của Hội đồng trường Trường Đại học Tài chính - Marketing về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Tài chính - Marketing; Nghị quyết số 160/NQ-ĐHTCM-HĐT ngày 09 tháng 01 năm 2025 của Hội đồng trường về việc bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Tài chính - Marketing;

Căn cứ Quyết định số 3096/QĐ-ĐHTCM ngày 26 tháng 9 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tài chính - Marketing về việc ban hành Quy định đào tạo Kỹ năng mềm tại Trường Đại học Tài chính - Marketing;

Căn cứ Thông báo số 2900/TB-ĐHTCM-ĐTTX ngày 10 tháng 9 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tài chính - Marketing về việc học; nộp hồ sơ công nhận kết quả học tập; chuyển đổi các học phần Kỹ năng mềm đã học ở Trường hoặc cơ sở giáo dục khác ngoài Trường đối với sinh viên các khóa đào tạo hình thức Vừa làm vừa học, từ xa;

Theo đề nghị của Viện trưởng Viện Đào tạo thường xuyên.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả chuyển đổi học phần Kỹ năng mềm cho sinh viên trình độ Đại học hình thức Vừa làm vừa học, Từ xa (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Sinh viên căn cứ vào danh sách công nhận giá trị chuyển đổi kết quả học tập các học phần Kỹ năng mềm để tích lũy đủ các học phần quy định về Kỹ năng mềm.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký. Trường các đơn vị có liên quan và sinh viên trình độ Đại học hình thức Vừa làm vừa học, Từ xa có tên trong danh sách chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu;
- Phòng: KTQLCL;
- Lưu: VT, ĐTTX (02b).



BỘ TÀI CHÍNH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC
TÀI CHÍNH - MARKETING

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**DANH SÁCH SINH VIÊN TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC HÌNH THỨC VỪA LÀM VỪA HỌC, TỪ XA
ĐƯỢC CÔNG NHẬN CHUYỂN ĐỔI KẾT QUẢ HỌC TẬP CÁC HỌC PHẦN KỸ NĂNG MỀM**

(Ban hành kèm theo Quyết định số ~~4184~~ /QĐ-ĐHTCM ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tài chính - Marketing)

STT	HỌ VÀ TÊN	LỚP	MSSV	Kỹ năng Tư duy sáng tạo	Kỹ năng Tổ chức công việc và Quản lý thời gian	Kỹ năng Thuyết trình và làm việc nhóm	Kỹ năng Giao tiếp hiệu quả	Kỹ năng Lập kế hoạch nghề nghiệp và Tìm việc	Kỹ năng Giải quyết vấn đề và Ra quyết định	Ghi chú
1	Nguyễn Minh Thọ	24V.DTA10.2.BRVT	2472310198				X			
2	Ngô Văn Tính	25V.CQT21.3NK	2561406034				X			
3	Lê Phước Toàn	25V.CTC21.1NK	2563041015			X			X	
4	Lâm Thị Hoa	24V.DTA10.2.BRVT	2472310114	X						
5	Đặng Hoàng Nhã	25X.PQT-K1.2	2571061048				X			
6	Phạm Thị Thanh Hiền	24X.DTA3.1.ILFM	2472310169	X						
7	Võ Thị Minh Trang	25V.CKT21.2NK	2563012013			X				
8	Huỳnh Lê Thùy Linh	25X.DTA4.1.ILFM	2572104031					X		
9	Đặng Thị Thanh Trúc	25V.CKT21.2NK	2563012015				X			
10	Trương Hoài Nghi	25V.CKT21.2NK	2563012004			X				
11	Đoàn Yến Ly	25V.DTC11.1NK	2562041002	X		X				
12	Lương Thị Thùy Linh	25V.CKT21.2NK	2563012022				X			
13	Đặng Vũ Thanh Ngân	24X.DTA3.1.ILFM	2472310171	X				X	X	
14	Phạm Thị Ngọc Thanh	24X.DTA3.1.ILFM	2472310207				X			
15	Nguyễn Hoàng Quân	24V.CKQ20.2NK	2463212014			X				
16	Huỳnh Thanh Phương	25V.CKT21.2NK	2563012007			X				
17	Nguyễn Thụy Nhật Hoàng	25V.PMA21.3NK	2561073037			X				

STT	HỌ VÀ TÊN	LỚP	MSSV	Kỹ năng Tư duy sáng tạo	Kỹ năng Tổ chức công việc và Quản lý thời gian	Kỹ năng Thuyết trình và làm việc nhóm	Kỹ năng Giao tiếp hiệu quả	Kỹ năng Lập kế hoạch nghề nghiệp và Tìm việc	Kỹ năng Giải quyết vấn đề và Ra quyết định	Ghi chú
18	Phạm Nguyễn Phương Thảo	25V.CMA21.2NK2	2563072073			X				
19	Nguyễn Thị Xuân Vy	25V.CMA21.2NK2	2563072082			X				
20	Trần Thị Mỹ Viên	24V.CKQ20.2NK	2463212015			X				
21	Nguyễn Thị Phương Nam	25X.PQT-K1.2	2571061045	X			X			
22	Trương Thị Lệ Mỹ	25V.CMA21.3NK1	2561407063			X				
23	Nguyễn Thị Thúy Bình	24V.CKT20.3NK	2463301019				X			
24	Nguyễn Thị Nhon	24V.CMA1.1NK	2463102013			X				
25	Đặng Nam Nguyên	25V.CKT21.2NK	2563012046		X	X				
26	Trần Thị Hồng	25V.CKT21.2NK	2563012034		X	X				
27	Nguyễn Thị Tuyết Anh	24V.CMA20.3NK	2463307036			X				
28	Nguyễn Hữu Đăng Khoa	25X.CQT-K1.2	2573061071			X				
29	Ngô Thùy Linh	25V.CKT21.2NK	2563012045	X		X				
30	Nguyễn Hoàng Lâm	24X.DTA3.1.ILFM	2472310202	X			X	X		
31	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	24V.CKQ20.2NK	2463212024			X				
32	Trần Thu Hồng	24V.CKQ20.2NK	2463212023		X				X	
33	Nguyễn Thái Sơn	25X.DTA4.2	2572104202	X						
34	Võ Bích Thùy	25V.CQT21.3NK	2561406038						X	
35	Đoàn Thanh Hào	25X.DTA4.2	2572104140	X	X		X			
36	Lê Hoài Nam	24X.DTA3.1.ILFM	2472310029			X				
37	Nguyễn Trang Quỳnh	25V.CMA21.2NK1	2563072028			X				
38	Nguyễn Thị Kim Mai	25V.CMA21.2NK1	2563072016			X				
39	Vũ Việt Dũng	25X.CKT-K1.2	2573011049			X				
40	Đỗ Thị Hương Lan	25X.CQT-K1.2	2573061053			X				
41	Huỳnh Nhật Phương Mai	25V.CKT21.2NK	2563012003			X				
42	Phạm Thị Thanh Xuân	25X.CQT-K1.2	2573061097				X			

STT	HỌ VÀ TÊN	LỚP	MSSV	Kỹ năng Tư duy sáng tạo	Kỹ năng Tổ chức công việc và Quản lý thời gian	Kỹ năng Thuyết trình và làm việc nhóm	Kỹ năng Giao tiếp hiệu quả	Kỹ năng Lập kế hoạch nghề nghiệp và Tìm việc	Kỹ năng Giải quyết vấn đề và Ra quyết định	Ghi chú
43	Nguyễn Phương Linh	24X.DTA3.1.ILFM	2472310196				X			
44	Cao Lê Hoàng Ánh	25X.DTA4.2.SV	2572104130	X						
45	Đỗ Thị Mỹ Duyên	25X.CTA4.2	2573104045				X			
46	Đỗ Thị Diễm My	25X.CTA4.2	2572104282				X			
47	Lê Quang Phú	25X.CTA4.2	2573104020	X		X				
48	Nguyễn Thị Thu Hà	25V.CMA21.2NK2	2563072060			X				
49	Phạm Thị Long Xuyên	25V.CKT21.2NK	2563012016				X			
50	Nguyễn Đoàn Mai Trâm	25V.CTC21.1NK	2563041045			X				
51	Nguyễn Huỳnh Diễm Quỳnh	25V.CMA21.3NK1	2563407178						X	
52	Bùi Thị Thủy	25X.CKT-K1.2	2573011037				X	X		
53	Lê Minh Duy	25X.CKT-K1.2	2573011003				X	X		
54	Nguyễn Thị Như Quỳnh	25X.CKT-K1.2	2573011042				X			
55	Phạm Nguyễn Hoàng Linh	25X.CTA4.2	2573104012	X		X				
56	Nguyễn Lê Diệp Linh	25X.CKT-K1.2	2573011031				X			

Danh sách có 56 sinh viên./✓